

- Câu 8:** Bình đẳng về trách nhiệm pháp lí là bất kỳ công dân nào vi phạm pháp luật đều phải bị xử lí theo
- A. quy định của pháp luật. B. nghi lễ của địa phương.
C. tín ngưỡng của vùng miền. D. niềm tin của tôn giáo.
- Câu 9:** Bình đẳng trong hôn nhân và gia đình nghĩa là vợ chồng cần phải thực hiện hành vi nào sau đây?
- A. Tôn trọng lẫn nhau. B. Từ bỏ tài sản chung.
C. San bằng mọi thu nhập. D. Hạn chế giao tiếp.
- Câu 10:** Trong quan hệ lao động cụ thể, quyền bình đẳng của công dân được thực hiện thông qua văn bản nào sau đây?
- A. Hợp đồng lao động. B. Hồ sơ tín dụng.
C. Văn bằng chứng chỉ. D. Lí lịch trích ngang.
- Câu 11.** Một trong những nội dung về bình đẳng trong thực hiện quyền lao động là mọi người đều có quyền lựa chọn
- A. việc làm và được trả công theo ý muốn của bản thân. B. việc làm phù hợp với khả năng của mình mà không bị phân biệt đối xử.
C. điều kiện làm việc và hưởng các chế độ ưu đãi theo nhu cầu của mình. D. việc làm và thời gian làm việc theo ý muốn của người lao động.
- Câu 12:** Nội dung nào dưới đây **không thể hiện** quyền bình đẳng giữa lao động nam và lao động nữ?
- A. Không phân biệt điều kiện làm việc. B. Được đối xử bình đẳng tại nơi làm việc.
C. Có cơ hội tiếp cận việc làm như nhau. D. Có tiêu chuẩn và độ tuổi tuyển dụng như nhau.
- Câu 13:** Quyền bình đẳng giữa các dân tộc được hiểu là mọi dân tộc trong một quốc gia đều được Nhà nước và pháp luật
- A. tạo điều kiện phát triển. B. chia đều tài sản chung.
C. miễn phí mọi dịch vụ. D. duyệt hồ sơ vay vốn.
- Câu 14:** Các dân tộc trong một quốc gia đều được Nhà nước và pháp luật tôn trọng, bảo vệ tạo điều kiện phát triển là nội dung khái niệm nào sau đây?
- A. Bình đẳng giữa các dân tộc. B. Phân chia địa giới hành chính.
C. Xác lập vị trí độc quyền. D. Chia đều tài sản công cộng.
- Câu 15:** Quyền bình đẳng giữa các tôn giáo được hiểu là pháp luật luôn bảo hộ tất cả
- A. nơi thờ tự tín ngưỡng. B. mọi nguồn thu nhập.
C. nghi lễ vùng miền. D. hệ tư tưởng cực đoan.
- Câu 16:** Các tôn giáo ở Việt Nam đều được tự do hoạt động trong khuôn khổ pháp luật và được Nhà nước và pháp luật
- A. đối xử bình đẳng. B. chia đều quyền lực.
C. trợ cấp định kỳ. D. san bằng lợi nhuận.
- Câu 17:** Pháp luật **không** thể hiện đặc trưng cơ bản nào sau đây?
- A. Phân biệt vùng miền. B. Quy phạm phổ biến.
C. Quyền lực, bắt buộc chung. D. Xác định chặt chẽ về hình thức.
- Câu 18:** Khi đã trở thành nội dung của quy phạm pháp luật, giá trị đạo đức được Nhà nước bảo đảm thực hiện bằng phương tiện nào sau đây?
- A. Quyền lực nhà nước. B. Quyền lực của tổ chức chính trị.
C. Quyền lực xã hội. D. Năng lực cá nhân.
- Câu 19:** Một trong những dấu hiệu của vi phạm pháp luật là người vi phạm phải có năng lực nào sau đây?
- A. Trách nhiệm pháp lí. B. Tiếp nhận bảo trợ.
C. Tài chính vững mạnh. D. Hình thành nhân cách.
- Câu 20:** Việc áp dụng trách nhiệm pháp lí nhằm một trong những mục đích nào sau đây?
- A. Kiểm chế những việc làm trái pháp luật. B. Triệt tiêu tất cả các tệ nạn xã hội.
C. Chia đều mọi của cải trong xã hội. D. Xóa bỏ hoàn toàn tình trạng thất nghiệp.

2.4.2. Thông hiểu:

- Câu 1:** Buộc các chủ thể vi phạm pháp luật phải chấm dứt hành vi trái pháp luật của mình là một trong những
- A. mục đích của trách nhiệm pháp lí. B. điều kiện để xóa bỏ nhân quyền.
C. nghi thức khi hoạt động tôn giáo. D. biện pháp để san bằng lợi ích
- Câu 2:** Việc xử lí người chưa thành niên phạm tội luôn được áp dụng theo nguyên tắc nào sau đây?
- A. Giáo dục là chủ yếu. B. Không chế bằng vũ lực.
C. Cách ly với cộng đồng. D. Bảo mật nơi giam giữ.
- Câu 3:** Nội dung nào sau đây **không** thể hiện bình đẳng trong hôn nhân và gia đình giữa vợ chồng?
- A. Phản bác hôn nhân tiền bộ. B. Cùng lựa chọn nơi cư trú.
C. Tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng. D. Giúp đỡ nhau về mọi mặt.

Câu 4: Theo quy định của pháp luật việc giao kết hợp đồng lao động **không** được thực hiện theo nguyên tắc nào sau đây?

- A. Cường chế.
- B. Tự nguyện.
- C. Bình đẳng.
- D. Trực tiếp.

Câu 5: Nội dung nào sau đây thể hiện quyền bình đẳng trong kinh doanh của công dân?

- A. Tự chủ đăng ký kinh doanh.
- B. Ấn định mức thuế thu nhập.
- C. Chia đều của cải xã hội.
- D. Nghiêm cấm khiếu nại, tố cáo,

Câu 6: Bình đẳng trong kinh doanh có nghĩa là mọi doanh nghiệp đều phải thực hiện nghĩa vụ nào sau đây?

- A. Kinh doanh đúng ngành nghề đã đăng ký.
- B. Chủ động mở rộng thị trường.
- C. Lắp đặt hệ thống giám sát tự động.
- D. Sử dụng lao động nhập cư.

Câu 7: Theo quy định của pháp luật, tất cả các cơ sở tôn giáo hợp pháp đều được hưởng quyền nào sau đây?

- A. Được pháp luật bảo hộ.
- B. Chia đều quyền lực.
- C. Bảo mật tuyệt đối.
- D. Sùng bái địa vị riêng.

Câu 8: Theo quy định của pháp luật các dân tộc ở Việt Nam đều được

- A. bình đẳng về chính trị.
- B. hưởng phụ cấp khu vực.
- C. miễn phí mọi loại hình dịch vụ.
- D. bài trừ quyền tự do tín ngưỡng.

2.4.3. Vận dụng:

Câu 1: Cảnh sát giao thông thành phố Hà Nội đã kiểm tra việc chấp hành pháp luật giao thông đường bộ và xử phạt người đi xe máy không đội mũ bảo hiểm. Trong trường hợp này pháp luật giao thông đường bộ đã thể hiện đặc trưng nào dưới đây của pháp luật?

- A. Tính nghiêm minh của pháp luật
- B. Tính triệt để phải tuân theo.
- C. Tính quy phạm phổ biến
- D. Tính quyền lực bắt buộc chung.

Câu 2: Cô T lừa chị H bằng việc mượn của chị H 5 triệu đồng hứa 3 tháng sẽ trả. Nhưng đến ngày hẹn mà cô T không chịu trả cho chị H số tiền trên. Chị H đã làm đơn kiện cô T ra tòa, việc chị H kiện cô T là hình thức:

- A. Tuân thủ pháp luật
- B. Thi hành pháp luật
- C. Áp dụng pháp luật
- D. Sử dụng pháp luật

Câu 3: Độ tuổi nào sẽ phải chịu mọi trách nhiệm hình sự khi vi phạm

- A. Từ đủ 14 tuổi trở lên
- B. Từ đủ 16 tuổi trở lên
- C. Từ đủ 12 tuổi trở lên.
- D. Từ đủ 18 tuổi trở lên

Câu 4: Khi thuê nhà của ông T, ông A đã tự sửa chữa, cải tạo mà không hỏi ý kiến của ông T. Hành vi này của ông A là hành vi vi phạm:

- A. Kỉ luật
- B. Hình sự
- C. Hành chính
- D. Dân sự

Câu 5: Trạng thái tâm lý của mình biết hành vi của mình có thể gây hậu quả không tốt mà vẫn cố ý làm là dấu hiệu nào dưới đây của vi phạm pháp luật:

- A. Là hành vi trái pháp luật
- B. Người vi phạm pháp luật phải có lỗi.
- C. Do người có năng lực trách nhiệm pháp lý thực hiện.
- D. Xâm hại đến quan hệ xã hội được pháp luật bảo vệ.

Câu 6: S và Q lợi dụng đêm tối và mất cảnh giác của bảo vệ đã đột nhập vào kho đựng cổ vật của bảo tàng để lấy cắp 20 cổ vật có giá trị. Hành vi của S và Q đã vi phạm hình thức thực hiện pháp luật nào dưới đây:

- A. Sử dụng pháp luật.
- B. Tuân thủ pháp luật.
- C. Thi hành pháp luật.
- D. Áp dụng pháp luật

Câu 7: Sau khi tốt nghiệp THPT, L học tiếp ở bậc đại học là em đã thực hiện theo hình thức nào dưới đây:

- A. Áp dụng pháp luật
- B. Sử dụng pháp luật
- C. Làm theo pháp luật.
- D. Thi hành pháp luật.

Câu 8: Việc tòa án xét xử những vụ án kinh tế ở nước ta hiện nay không phụ thuộc vào người xét xử là ai, có chức vụ gì, là thể hiện công dân bình đẳng về

- A. Trách nhiệm pháp lý.
- B. Quyền và nghĩa vụ trong kinh doanh.
- C. Quyền và nghĩa vụ trước pháp luật.
- D. Trách nhiệm kinh tế.

Câu 9: Người có hành vi tham nhũng là người như thế nào?

- A. Sai phạm nặng hơn vi phạm pháp luật
- B. Không vi phạm pháp luật
- C. Vi phạm kỉ luật
- D. Vi phạm pháp luật

Câu 10: Pháp luật mang bản chất giai cấp vì:

- A. Pháp luật là những qui tắc chung, được áp dụng ở nhiều nơi, cho tất cả mọi người trong xã hội
- B. Pháp luật do Nhà nước ban hành phù hợp với ý chí của giai cấp cầm quyền mà Nhà nước là đại diện.
- C. Pháp luật bắt nguồn từ thực tiễn đời sống xã hội
- D. Pháp luật thể hiện ý chí và bảo vệ quyền lợi cho giai cấp công nhân và đa số nhân dân lao động

Câu 11: Khi tham gia giao thông, bất kì ai cũng phải chấp hành hiệu lệnh của người điều khiển giao thông hoặc chỉ dẫn của đèn tín hiệu, biển báo hiệu, thuộc đặc trưng nào của pháp luật?

- A. Thi hành pháp luật
- C. Tính quy phạm phổ biến

- B. Tính quyền lực, bắt buộc chung
- D. Sử dụng pháp luật

2.4.4. Vận dụng cao:

Câu 1: Phát hiện ông B làm giả bằng đại học theo đơn đặt hàng của ông H, sau khi cùng bàn bạc, anh K và anh M liên tục nhắn tin yêu cầu ông B phải nộp cho hai anh mười triệu đồng. Biết chuyện, T là bạn đã khuyên K, M không nên đe dọa người khác. Còn Y nói rằng không ủng hộ việc làm của K, M. Trong khi đó, ông B lo sợ nếu không đưa tiền sẽ bị anh K và anh M tố cáo, ông B buộc phải đồng ý và hẹn gặp hai anh tại quán cafe X để giao tiền. Trên đường đến điểm hẹn, anh K và anh M bị công an bắt vì trước đó vợ anh M đã kịp thời phát hiện và báo với cơ quan chức năng về việc này. Những ai dưới đây phải chịu trách nhiệm pháp lý?

- A. Anh K, Y và anh M.
- B. Ông H, ông B, anh K, anh X và anh M.
- C. Ông H, ông B, anh K và anh M.
- D. Ông H, ông B, anh K và vợ chồng anh M.

Câu 2: Ông A rủ ông B cùng đột nhập vào tiệm vàng X để ăn trộm, phát hiện có người đang ngủ, ông B hoảng sợ bỏ đi. Sau khi lấy hết vàng hiện có trong tiệm X, ông A kể lại toàn bộ sự việc với người bạn thân là ông T và nhờ ông cất giữ hộ số vàng đó nhưng đã bị ông T từ chối. Ba tháng sau, khi sửa nhà, con trai ông A phát hiện có khá nhiều vàng được chôn dưới phòng ngủ của bố nên đến trình báo cơ quan công an thì mọi việc được sáng tỏ. Những ai dưới đây phải chịu trách nhiệm pháp lý?

- A. Ông A và ông T.
- B. Ông A và ông B.
- C. Ông B và bố con ông A.
- D. Ông A, ông B và ông T.

Câu 3: Trong cuộc họp tổng kết của xã M, chị B là kế toán không công khai việc thu chi ngân sách xã nên bị người dân xã M phản đối. Thấy vậy, ông H yêu cầu được chất vấn trực tiếp kế toán nhưng bị chủ tịch xã ngăn cản. Những ai dưới đây đã vận dụng đúng quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội?

- A. Người dân xã M và ông H.
- B. Chủ tịch xã và ông H.
- C. Chủ tịch và người dân xã M.
- D. Chị B và ông H.

ĐỀ MINH HỌA

Câu 1: Pháp luật được hình thành trên cơ sở nào?

- A. Quan điểm chính trị của giai cấp cầm quyền
- B. Quan hệ kinh tế
- C. Quan niệm, chuẩn mực đạo đức của xã hội
- D. Quan hệ xã hội

Câu 2: Pháp luật xã hội chủ nghĩa mang bản chất của ai?

- A. Nhân dân lao động
- B. Giai cấp công nhân
- C. Giai cấp tiến bộ
- D. Giai cấp cầm quyền

Câu 3: Pháp luật là hệ thống các quy tắc xử sự chung do Nhà nước ban hành và được đảm bảo thực hiện bằng

- A. quyền lực Nhà nước
- B. quy ước cộng đồng
- C. thể chế chính trị
- D. sức mạnh tập thể

Câu 4: Các cá nhân, tổ chức phải gánh chịu hậu quả bất lợi từ hành vi vi phạm pháp luật của mình là thực hiện trách nhiệm

- A. đạo đức
- B. pháp lý
- C. cộng đồng
- D. gia tộc

Câu 5: Bất kỳ công dân nào vi phạm pháp luật đều phải bị xử lý theo

- A. tập tục địa phương
- B. thoả thuận cộng đồng
- C. hương ước của làng xã
- D. quy định của pháp luật

Câu 6: So với pháp luật thì đạo đức có phạm vi điều chỉnh

- A. Như nhau.
- B. Bằng nhau.
- C. Hẹp hơn.
- D. Rộng hơn.

Câu 7: Điểm giống nhau cơ bản giữa pháp luật và đạo đức là

- A. Điều chỉnh hành vi để hướng tới các giá trị xã hội.
- B. Điều là những quy tắc mang tính bắt buộc chung.
- C. Điều được tuân thủ bằng niềm tin, lương tâm của cá nhân.
- D. Điều điều chỉnh hành vi dựa trên tính tự giác của công dân.

Câu 8: Trong quá trình xây dựng pháp luật, nhà nước luôn cố gắng đưa những nội dung nào dưới đây vào trong các quy phạm pháp luật?

- A. Chuẩn mực xã hội.
- B. Quy phạm đạo đức phổ biến.
- C. Phong tục, tập quán.
- D. Thói quen của con người.

Câu 9: Nhà nước đưa các quy phạm đạo đức có tính phổ biến, phù hợp với sự phát triển xã hội vào trong các quy phạm pháp luật nhằm bảo vệ

A. Các giá trị đạo đức.

B. Các quyền của công dân.

C. Tính phổ biến của pháp luật.

D. Tính quyền lực của pháp luật.

Câu 10: Pháp luật là một trong những phương tiện để nhà nước thực hiện vai trò nào dưới đây?

A. Bảo vệ các giai cấp.

B. Bảo vệ các công dân.

C. Quản lý xã hội.

D. Quản lý công dân.

Câu 11: Mục đích của việc ban hành pháp luật là điều chỉnh cách xử sự của công dân theo các quy tắc, cách thức phù hợp với yêu cầu của chủ thể nào dưới đây?

A. Tổ chức.

B. Cộng đồng.

C. Nhà nước.

D. Xã hội.

Câu 12: Nội dung nào dưới đây **không thể hiện** vai trò của nhà nước trong quản lý xã hội bằng pháp luật?

A. Nhà nước ban hành pháp luật dựa trên quy mô toàn xã hội.

B. Nhà nước công bố pháp luật tới mọi người dân.

C. Công dân chủ động, tự giác tìm hiểu và thực hiện đúng pháp luật.

D. Phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các phương tiện truyền thông.

Câu 13: Việc đưa giáo dục pháp luật vào các nhà trường nhằm mục đích nào dưới đây?

A. Xây dựng pháp luật.

B. Phổ biến pháp luật.

C. Áp dụng pháp luật.

D. Sửa đổi pháp luật.

Câu 14: Việc làm nào dưới đây là biểu hiện cho việc nhà nước sử dụng pháp luật làm phương tiện quản lý xã hội?

A. Phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các phương tiện truyền thông.

B. Chủ động đấu tranh, tố giác các hành vi vi phạm pháp luật.

C. Chủ động tìm hiểu, cập nhật các thông tin pháp luật.

D. Thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của cá nhân.

Câu 15: Hiến pháp là văn bản pháp luật quy định

A. Các quyền cơ bản của công dân.

B. Các quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.

C. Lợi ích và trách nhiệm của công dân.

D. Lợi ích và nghĩa vụ của công dân.

Câu 16: Người bị xử lý hành chính do không chấp hành hiệu lệnh của người điều khiển giao thông là biểu hiện đặc trưng nào dưới đây của pháp luật?

A. Tính quy phạm phổ biến.

B. Tính quyền lực, bắt buộc chung.

C. Tính xác định chặt chẽ về hình thức.

D. Tính quy định, ràng buộc chung.

Câu 17: Bạn A thắc mắc, tại sao cả Hiến pháp và Luật giáo dục đều quy định công dân có quyền và nghĩa vụ học tập? Em sẽ sử dụng đặc trưng nào dưới đây của pháp luật để giải thích cho bạn A?

A. Tính quyền lực.

B. Tính xác định chặt chẽ về hình thức.

C. Tính quy phạm phổ biến.

D. Tính bắt buộc chung.

Câu 18: Khi đạo đức trở thành nội dung của quy phạm pháp luật thì các giá trị đạo đức được nhà nước bảo đảm thực hiện bằng

A. Sức ép của dư luận xã hội.

B. Lương tâm của mỗi cá nhân.

C. Niềm tin của mọi người trong xã hội.

D. Sức mạnh quyền lực của nhà nước.

Câu 19: Dựa vào nội dung nào dưới đây của pháp luật mà nhà nước có thể kiểm tra, kiểm soát được các hoạt động của mọi công dân?

A. Đặc trưng của pháp luật.

B. Bản chất của pháp luật.

C. Chức năng của pháp luật.

D. Vai trò của pháp luật.

Câu 20: Công dân có thể thực hiện quyền kinh doanh phù hợp với khả năng, điều kiện của mình là biểu hiện pháp luật có vai trò nào dưới đây?

A. Là phương tiện để nhà nước phát huy quyền lực của mình.

B. Là phương tiện để nhà nước quản lý xã hội.

C. Là phương tiện để công dân bảo vệ quyền và nghĩa vụ của mình.

D. Là phương tiện để công dân bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Câu 21: Nhờ có luật sư tư vấn nên việc khiếu nại của gia đình ông B đã được giải quyết. Trường hợp này đã thể hiện pháp luật là phương tiện để công dân bảo vệ quyền và

A. nghĩa vụ của mình.

B. trách nhiệm của mình.

C. lợi ích hợp pháp của mình.

D. nghĩa vụ hợp pháp của mình.

Câu 22: Nhờ chị S có hiểu biết về pháp luật nên tranh chấp về đất đai giữa gia đình chị với gia đình anh B đã được giải quyết ổn thỏa. Trường hợp này cho thấy pháp luật đã thể hiện vai trò nào dưới đây?

- A. Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.
C. Bảo vệ quyền dân chủ của công dân.

- B. Bảo vệ quyền và tài sản của công dân.
D. Bảo vệ quyền tham gia quản lý xã hội

của công dân.

Câu 23: Ông A rủ ông B cùng đột nhập vào tiệm vàng X để ăn trộm, phát hiện có người đang ngủ, ông B hoảng sợ bỏ đi. Sau khi lấy hết vàng hiện có trong tiệm X, ông A kể lại toàn bộ sự việc với người bạn thân là ông T và nhờ ông T cất giữ hộ số vàng đó nhưng đã bị ông T từ chối. Ba tháng sau, khi sửa nhà, con trai ông A phát hiện có khá nhiều vàng được chôn dưới phòng ngủ của bố nên đến trình báo cơ quan công an thì mọi việc được sáng tỏ. Những ai dưới đây phải chịu trách nhiệm pháp lý?

A. Ông A và ông T.

B. Ông A và ông B

C. Ông B và bố con ông A.

D. Ông A, ông B và ông T.

Câu 24: Vi phạm pháp luật là lỗi

A. cố ý

B. cố ý hoặc vô ý

C. vô ý

D. cố ý và vô

ý.

Câu 25: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận X cùng Giám đốc Công ty Y lợi dụng chức vụ để tham ô 14 tỷ đồng. Mặc dù cả hai đều giữ chức vụ cao nhưng vẫn bị xét xử nghiêm minh. Điều này thể hiện công dân bình đẳng về

A. Trách nhiệm pháp lý.

B. Trách nhiệm kinh doanh.

C. Nghĩa vụ pháp lý.

D. Nghĩa vụ kinh doanh.

Câu 26: N (19 tuổi) và A (17 tuổi) cùng lên kế hoạch đi cướp. Hai tên đã cướp xe máy và đâm người lái xe ôm trọng thương (thương tật 70%). Cả hai đều bình đẳng về trách nhiệm pháp lý nhưng xét điều kiện của từng người thì mức xử phạt của N là chung thân, với A là 17 năm tù. Dấu hiệu nào dưới đây được Tòa án sử dụng làm căn cứ để đưa ra mức xử phạt không giống nhau đó?

A. Độ tuổi của người phạm tội.

B. Mức độ thương tật của người bị hại.

C. Mức độ vi phạm của người phạm tội.

D. Hành vi vi phạm của người phạm tội.

Câu 27: Trên đường chở bạn gái đi chơi bằng xe mô tô, do phóng nhanh vượt ẩu anh K đã va chạm vào xe của anh B đang đi ngược đường một chiều nên hai bên to tiếng với nhau. Thấy người đi đường dừng lại dùng điện thoại di động quay video, anh K và bạn gái vội vã bỏ đi. Những ai dưới đây phải chịu trách nhiệm hành chính?

A. Anh K và anh B

B. B. Anh K và bạn gái.

C. Anh K, bạn gái và người quay video.

D. Anh B, K và bạn gái.

Câu 28: Pháp luật Việt Nam quy định trong thời bình, các bạn nam đủ 17 tuổi phải đăng kí nghĩa vụ quân sự, còn các nữ thì không phải thực hiện. Điều này thể hiện việc công dân

A. Bất bình đẳng về quyền.

B. Bất bình đẳng về quyền và nghĩa vụ.

C. Bình đẳng về quyền.

D. Bình đẳng về quyền và nghĩa vụ.

Câu 29: Biểu hiện nào dưới đây **không thể hiện** bình đẳng về quyền và nghĩa vụ của công dân?

A. Trong lớp học có bạn được miễn học phí, còn các bạn khác thì không.

B. Trong thời bình, các bạn nam đủ tuổi phải đăng kí nghĩa vụ quân sự, còn các bạn nữ thì không.

C. T và Y đều đủ điểm xét vào công ty X như nhau nhưng chỉ Y được nhận vào làm vì có chú là giám đốc công ty này.

D. Bạn A trúng tuyển vào đại học vì được cộng điểm ưu tiên.

Câu 30: Anh A và anh B làm việc cùng một cơ quan, có cùng mức thu nhập như nhau. Anh A sống độc thân, anh B có mẹ già và con nhỏ. Anh A phải đóng thuế thu nhập cao gấp đôi anh B. Điều này cho thấy việc thực hiện nghĩa vụ pháp lý còn phụ thuộc vào

A. điều kiện làm việc cụ thể của A và

B. địa vị của A và B.

C. địa vị hoàn cảnh cụ thể của A và B.

D. độ tuổi của A và B.

Câu 31: Việc các cơ quan có thẩm quyền xử lý hành vi khai thác rừng trái phép là biểu hiện của hình thức thực hiện pháp luật nào dưới đây?

A. Thi hành pháp luật.

B. Tuân thủ pháp luật.

C. Sử dụng pháp luật.

D. Áp dụng

pháp luật.

Câu 32: Anh M và anh T hợp tác với nhau để buôn bán ngà voi. Việc làm này của hai anh trái với hình thức thực hiện pháp luật nào dưới đây?

A. Sử dụng pháp luật.

B. Thi hành pháp luật.

C. Tuân thủ pháp luật.

D. Áp dụng

pháp luật.

Câu 33: Anh S và anh T lợi dụng đêm tối và sự mất cảnh giác của bảo vệ đã đột nhập vào kho đựng cổ vật của bảo tàng để lấy cắp 20 loại cổ vật có giá trị. Hành vi của anh S và anh T vi phạm hình thức thực hiện pháp luật nào dưới đây?

A. Sử dụng pháp luật. B. Thi hành pháp luật. C. Tuân thủ pháp luật. D. Áp dụng pháp luật.

Câu 34: Hành vi nào dưới đây thể hiện hình thức tuân thủ pháp luật?

- A. Bạn M mượn xe đạp của bạn C và giữ gìn xe cẩn thận.
- B. Bạn A không sử dụng máy tính của bạn K khi không được K cho phép.
- C. Em H không hỏi trước mà tự ý sử dụng điện thoại của bạn cùng lớp.
- D. Bạn N vì thiếu tiền chơi điện tử nên đã lấy điện thoại của chị gái đi cầm đồ.

Câu 35: Vào ca trực của mình tại trạm thủy nông, anh A rủ các anh B, C, D đến liên hoan. Ăn xong, anh A và B say rượu nên nằm ngủ ngay trên sàn nhà, còn anh C và D thu dọn bát đĩa. Thấy nhiều đèn nhấp nháy, anh C tò mò bấm thử, không ngờ chạm phải cầu dao vận hành cửa xả lũ. Lượng nước lớn, tốc độ xả nhanh đã gây ngập làm thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản quanh vùng. Hoảng sợ, anh C và D bỏ trốn. Những ai dưới đây phải chịu trách nhiệm hình sự?

A. Anh B, C và D. B. Anh A, C và D. C. Anh A, B, C và anh D D. Anh C và D.

Câu 36: Chị M chủ động làm thủ tục sang tên khi mua lại xe ô tô đã qua sử dụng của người khác là thực hiện pháp luật theo hình thức nào dưới đây?

A. Sử dụng pháp luật. B. Áp dụng pháp luật. C. Tuân thủ pháp luật. D. Thi hành pháp luật.

Câu 37: Bạn M (17 tuổi) vì mâu thuẫn cá nhân với anh K (người cùng xóm) nên đã rủ một bạn mang theo hung khí đến đánh anh K dẫn đến tử vong. Hành vi của bạn M thuộc loại vi phạm pháp luật nào dưới đây?

A. Vi phạm hình sự. B. Vi phạm dân sự. C. Vi phạm hành chính. D. Vi phạm kỉ luật.

Câu 38: Phát hiện ông B làm con dấu giả của một cơ quan hành chính Nhà nước theo đơn đặt hàng của ông H, sau khi cùng bàn bạc, anh K và anh M liên tục nhấn tin yêu cầu ông B phải nộp cho anh hai mươi triệu đồng. Lo sợ nếu không đưa tiền sẽ bị anh K và anh M tố cáo, ông B buộc phải đồng ý và hẹn gặp hai anh tại quán café X để giao tiền. Trên đường đến điểm hẹn, anh K và anh M bị công an bắt vì trước đó vợ anh M đã kịp thời phát hiện và báo với cơ quan chức năng về việc này. Những ai dưới đây phải chịu trách nhiệm pháp lí?

- A. Anh K và anh M. B. Ông H và ông B.
- C. Ông H, ông B, anh K và vợ chồng anh M. D. Ông H, ông B, anh K và anh M.

Câu 39: Đại lý X được cấp giấy phép phân phối thuốc tân dược nhưng lại bí mật bán lẻ thêm bột dinh dưỡng cho các gia đình có trẻ nhỏ cho các gia đình trong khu chung cư. Đại lý X đã vi phạm pháp luật nào dưới đây.

A. Kỉ luật B. Dân sự C. Hình sự D. Hành chính

Câu 40: Do nghi ngờ chị N bịa đặt nói xấu mình nên chị V cùng em gái là chị D đưa tin đồn thất thiệt về vợ chồng chị N lên mạng xã hội khiến uy tín của họ bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Chồng chị N tức giận đã xông vào nhà chị V mắng chửi nên bị chồng chị V đánh gãy chân. Những ai dưới đây phải chịu trách nhiệm pháp lí?

- A. Vợ chồng chị V, vợ chồng chị N và chị D
- B. Vợ chồng chị N và chị D
- C. Vợ chồng chị V và chị D
- D. Vợ chồng chị V, chồng chị N và chị D